

Số: 81 /2023/CV-SGT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỶ

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

- Tên Tổ chức:** CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN
 - Mã chứng khoán: SGT
 - Địa chỉ trụ sở chính: Lô 46, Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh
 - Điện thoại: 028.3715 9909 Fax: 028.5437 1074
 - Email: info@saigontel.vn Website: www.saigontel.vn

- Nội dung thông tin công bố:** Giải trình bổ sung lợi nhuận sau thuế Quý 01/2023 so với cùng kỳ năm 2022

Ngày 28/04/2023 Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn đã công bố BCTC riêng lẻ và BCTC Hợp nhất Quý 01/2023 bao gồm thuyết minh giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế có biến động từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm 2022, nay Công ty SGT xin giải trình bổ sung thông tin chi tiết tại Công văn Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế Quý 01/2023 so với cùng kỳ năm 2022

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn www.saigontel.vn mục Quan hệ cổ đông vào ngày 05/05/2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Công văn Giải trình LN sau thuế Quý 01/2023 so với cùng kỳ năm 2022

Đại diện tổ chức

Tổng giám đốc

Người được ủy quyền CBTT



Nguyễn Cẩm Phương

Số: 80/2023/CV-SGT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2023.

V/v: Giải trình bổ sung chênh lệch lợi nhuận sau thuế Quý 01/2023 so với cùng kỳ năm 2022.

**Kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Căn cứ vào:

- Thông tư 96/2020/TT-BTC ban hành ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán
- BCTC Riêng và BCTC Hợp nhất Quý 01/2023 của Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn (mã CK "SGT") đã công bố ngày 28/04/2023

Vào ngày 28/04/2023 Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn (mã CK "SGT") đã công bố BCTC riêng lẻ và BCTC Hợp nhất Quý 01/2023 bao gồm thuyết minh giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế có biến động từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm 2022, nay Công ty SGT xin giải trình bổ sung thông tin chi tiết như sau:

1. Tại BCTC Riêng lẻ

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

STT	CHỈ TIÊU	KQKD Riêng lẻ công bố		So sánh	
		Quý 01/2023	Quý 01/2022	Thay đổi	Tỷ lệ %
		(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	64.251.314.047	340.227.059.051	(275.975.745.004)	-81%
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	64.251.314.047	340.227.059.051	(275.975.745.004)	-81%
4.	Giá vốn hàng bán	23.529.730.234	102.605.399.814	(79.075.669.580)	-77%
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch	40.721.583.813	237.621.659.237	(196.900.075.424)	-83%
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	3.162.022.744	3.428.643.480	(266.620.736)	-8%
7.	Chi phí tài chính	15.021.343.637	16.209.329.145	(1.187.985.508)	-7%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	15.018.413.841	16.209.329.145	(1.190.915.304)	-7%
8.	Chi phí bán hàng	1.409.789.336	850.524.065	559.265.271	66%
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.330.001.958	11.400.335.440	7.929.666.518	70%
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.122.471.626	212.590.114.067	(204.467.642.441)	-96%
11.	Thu nhập khác	22.281.819	101.961.352	(79.679.533)	-78%
12.	Chi phí khác	9.907	1.478.886.253	(1.478.876.346)	-100%
13.	Lợi nhuận khác	22.271.912	(1.376.924.901)	1.399.196.813	-
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.144.743.538	211.213.189.166	(203.068.445.628)	-96%
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.137.344.607	22.856.008.476	(20.718.663.869)	-91%
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(765.592.089)	(765.592.089)	-	-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.772.991.020	189.122.772.779	(182.349.781.759)	-96%

Lợi nhuận sau thuế Quý 01/2023 giảm 182.3 tỷ đồng tương ứng giảm 96% so với cùng kỳ năm 2022 là do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu Quý 01/2023 của Công ty đạt 64.2 tỷ đồng tương ứng giảm 81% so với cùng kỳ năm 2022 chủ yếu do :

- + Hoạt động chuyển nhượng, cho thuê đất : doanh thu Quý 01/2023 tại KCN Đại Đồng Hoàn Sơn của Chi nhánh Bắc Ninh giảm 143 tỷ đồng tương ứng giảm 92.8% so với doanh thu hoạt động này cùng kỳ năm 2022.
- + Hoạt động bán căn hộ: Quý 01/2023 Công ty không có bàn giao thêm căn hộ tại dự án Saigontel Central Park tỉnh Bắc Giang nên làm cho doanh thu bán căn hộ dự án Quý 01/2023 giảm 33 tỷ đồng tương ứng 99.8% so với doanh thu hoạt động này cùng kỳ năm 2022
- + Hoạt động kinh doanh xăng dầu : doanh thu Quý 01/2023 giảm 13 tỷ đồng tương ứng giảm 100% so với doanh thu hoạt động này cùng kỳ năm 2022 do Công ty mẹ chuyển hoạt động này về cho công ty con là Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản Saigontel.
- + Hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý dự án: doanh thu Quý 01/2023 giảm 93 tỷ đồng tương ứng giảm 85.9% so với doanh thu hoạt động này cùng kỳ năm 2022. Nguyên nhân là do thời điểm Quý 01/2022 sau thời gian dài tạm ngưng do dịch bệnh Covid-19, Công ty đã tập trung nguồn lực hoàn thành dịch vụ tư vấn và quản lý dự án để ghi nhận toàn bộ vào doanh thu Quý 01/2022 cho các dự án đã hoàn thành đầu năm 2022, trong khi tiến độ triển khai các dự án tại Quý 01/2023 chưa hoàn thành nên chưa thể ghi nhận doanh thu
- Chi phí bán hàng Quý 01/2023 tăng 559 triệu tương ứng tăng 66% so với cùng kỳ năm 2022 do trong kỳ phát sinh thêm chi phí hoa hồng của dự án công nghệ thông tin cung cấp máy móc, thiết bị văn phòng theo xu hướng chuyển đổi số.
- Chi phí quản lý Quý 01/2023 tăng 7,9 tỷ đồng tương ứng tăng 70% so với cùng kỳ năm 2022 do đầu năm 2023 Công ty tập trung đẩy mạnh phát triển kinh doanh hoạt động công nghệ thông tin theo xu thế chuyển đổi số và hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn và quản lý các dự án nên phát sinh tăng chi phí quản lý.

2. Tại BCTC Hợp nhất

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Chỉ tiêu	KQKD hợp nhất công bố		So sánh	
		Quý 01/2023 (1)	Quý 01/2022 (2)	Thay đổi (3)=(1)-(2)	Tỷ lệ % (4)=(3)/(2)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	93.382.816.656	410.667.921.077	(317.285.104.421)	-77%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	93.382.816.656	410.667.921.077	(317.285.104.421)	-77%
4	Giá vốn hàng bán	51.490.408.867	170.792.368.362	(119.301.959.495)	-70%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	41.892.407.789	239.875.552.715	(197.983.144.926)	-83%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	5.975.166.199	5.131.260.472	843.905.727	16%
7	Chi phí tài chính	17.337.661.585	16.318.229.303	1.019.432.282	6%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	17.700.642.660	16.318.229.303	1.382.413.357	8%
8	Lợi nhuận/(lỗ) trong công ty liên kết, liên doanh	1.675.870.056	3.197.269.082	(1.521.399.026)	-48%
9	Chi phí bán hàng	1.686.125.041	850.524.065	835.600.976	98%
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.507.928.490	18.319.067.793	5.188.860.697	28%
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7.011.728.928	212.716.261.108	(205.704.532.180)	-97%
12	Thu nhập khác	22.281.899	101.961.352	(79.679.453)	-78%
13	Chi phí khác	59.724	1.478.929.386	(1.478.869.662)	-100%
14	Lợi nhuận khác	22.222.175	(1.376.968.034)	1.399.190.209	-
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.033.951.103	211.339.293.074	(204.305.341.971)	-97%
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.236.534.991	22.856.008.476	(20.619.473.485)	-90%
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(765.592.089)	(765.592.089)	-	-
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.563.008.201	189.248.876.687	(183.685.868.486)	-97%

03026150
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 CÔNG NGHỆ VIỄN
 THÔNG SÀI GÒN
 12 - T. P. HỒ

- Lợi nhuận sau thuế TNDN Quý 01/2023 giảm 183.6 tỷ đồng tương ứng giảm 97% so với cùng kỳ năm 2022 chủ yếu do các nguyên nhân như nội dung đã giải trình tại báo cáo riêng đã nêu trên
- Chi phí tài chính Quý 01/2023 tăng 01 tỷ đồng tương ứng tăng 6% so với cùng kỳ năm 2022 chủ yếu do trong kỳ phát sinh nhu cầu vốn để triển khai các dự án nên phát sinh tăng chi phí lãi vay
- Lợi nhuận từ các công ty liên kết Quý 01/2023 giảm 1.5 tỷ đồng tương ứng giảm 48% so với cùng kỳ năm 2022. Nguyên nhân là do đầu năm 2023 Công ty CP Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Hưng Yên không còn là công ty liên kết của Công ty SGT do tỷ lệ sở hữu của SGT nắm giữ là 5% nên thay đổi hình thức đầu tư vào công ty liên kết thành khoản đầu tư tài chính dài hạn nên làm cho lợi nhuận từ công ty liên kết Quý 01/2023 giảm so với cùng kỳ năm 2022.

Trân trọng .

CTY CP CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN



TỔNG GIÁM ĐỐC *AM*

NGUYỄN CẨM PHƯƠNG

